

Bản án số: 415/2020/HSST
Ngày 24- 9- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH BÌNH DƯƠNG
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 379/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 429/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1994 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn N, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn D, sinh năm 1971 và bà Trần Thị B, sinh năm 1975; có 02 em lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án Hình sự số 226/2015/HSST ngày 27/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2016; bị bắt tạm giam ngày 29/5/2020, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại: Chị Đào Thị T, sinh năm 1987 và anh Lê Văn S, sinh năm 1978; cùng trú tại: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người chứng kiến: Chị Dương Thị P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/5/2020, Lê Văn H đi bộ đến tiệm điện thoại di động M ở khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Dương gặp chị Đào Thị T chủ tiệm hỏi mua điện thoại di động. Chị T lấy các điện thoại trong tủ cho H

xem, sau đó H nói mua điện thoại di động Samsung A30, màu xanh. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi dán kính cường lực, lắp ốp lưng và đưa điện thoại cho H. Khi chị T cúi xuống tủ lấy tai nghe và pin thì H cầm lấy điện thoại Samsung A30 chạy bộ ra đường, tẩu thoát. Chị T tri hô cùng chồng là anh Lê Văn S đuổi theo khoảng 50 mét, bắt giữ được H cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung A30 màu xanh.

Kết luận định giá tài sản số 98/BB.ĐG ngày 05/6/2020 của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương, tài sản bị chiếm đoạt: Điện thoại di động Samsung A30, trị giá 3.100.000đ.

Tại Cáo trạng số 409/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì nên trách nhiệm dân sự không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại và người tham gia tố tụng khác cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 12 giờ ngày 29/5/2020, tại tiệm điện thoại di động M thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lê Văn H có hành vi giật 01 thoại di động Samsung A30, trị giá 3.100.000đ của chị Đào Thị T rồi nhanh chóng tẩu thoát được khoảng 50 mét thì bị bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo giật điện thoại di động của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát là nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Do đó, Cáo trạng số 409/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Văn H về

tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân xấu, ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2016.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2020;

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. D (1);
- Công an Tp. D (1);
- Chi cục THADS Tp. D (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND phường, xã (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- VKS ND tỉnh BD;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân